

THUYẾT MINH BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT

DỰ ÁN : MUA SẴM TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯU TẠI CƠ SỞ MỚI

ĐỊA ĐIỂM : PHƯỜNG HOA LƯU, TỈNH NINH BÌNH

CHỦ ĐẦU TƯ : BAN QLDA ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG VÀ CÔNG
NGHIỆP TỈNH NINH BÌNH

ĐƠN VỊ TƯ VẤN : CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ
ĐỨC TRÍ

Hà Nội, ngày ... tháng năm 2025

CHỦ ĐẦU TƯ
BAN QLDA ĐTXD CÔNG TRÌNH
DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP



PHÓ GIÁM ĐỐC
Công Đức Long

ĐƠN VỊ TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ
ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ ĐỨC TRÍ



GIÁM ĐỐC
Đào Thị Ninh

MỤC LỤC

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ	3
I. THÔNG TIN DỰ ÁN:	3
1. Tên dự án	3
2. Dự án nhóm:	3
3. Cơ quan quyết định đầu tư dự án:	3
4. Đơn vị được giao lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:	3
5. Địa điểm thực hiện dự án:	3
II. CƠ SỞ PHÁP LÝ:	3
III. DANH MỤC QUY CHUẨN, TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG	6
PHẦN II: NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN	9
I. SỰ CẦN THIẾT, CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐẦU TƯ	9
1. Sự cần thiết phải đầu tư	9
2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư:	10
II. MỤC TIÊU, ĐỊA ĐIỂM, DIỆN TÍCH SỬ DỤNG ĐẤT	12
1. Mục tiêu, nhiệm vụ, kết quả đầu ra của dự án	12
1.1. Mục tiêu	12
1.2. Nhiệm vụ, kết quả đầu ra của dự án	13
2. Địa điểm xây dựng	14
3. Diện tích sử dụng đất	14
III. QUY MÔ, CẤP CÔNG TRÌNH	14
1. Quy mô đầu tư:	14
2. Cấp công trình	15
IV. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - KỸ THUẬT, LỰA CHỌN ĐỊA ĐIỂM ĐẦU TƯ	16
1. Điều kiện tự nhiên:	16
2. Điều kiện kinh tế - kỹ thuật	16
3. Lựa chọn địa điểm đầu tư	17
V. PHƯƠNG ÁN GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	17
1. Phương án giải phóng mặt bằng	17
2. Đánh giá tác động môi trường	17
3. Giải pháp bảo vệ môi trường	17
VI. XÁC ĐỊNH TỔNG MỨC ĐẦU TƯ, CƠ CẤU NGUỒN VỐN, PHƯƠNG ÁN HUY ĐỘNG VỐN	18
1. Căn cứ xác định tổng mức đầu tư	18
2. Tổng mức đầu tư của dự án	18

3. Cơ cấu nguồn vốn.....	18
4. Phương án huy động vốn	Error! Bookmark not defined.
VII. DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN; CÁC MỐC THỜI GIAN CHÍNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ	18
1. Dự kiến tiến độ thực hiện dự án	18
2. Các mốc thời gian chính thực hiện đầu tư.....	19
VIII. XÁC ĐỊNH CHI PHÍ LIÊN QUAN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN VÀ CHI PHÍ VẬN HÀNH TRONG GIAI ĐOẠN KHAI THÁC DỰ ÁN	19
1. Chi phí liên quan trong quá trình thực hiện.....	19
2. Chi phí vận hành trong giai đoạn khai thác dự án	19
IX. PHÂN TÍCH HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ	19
1. Hiệu quả về mặt kinh tế – xã hội.....	19
2. Hiệu quả tài chính – đầu tư.....	20
3. Hiệu quả quản lý và khai thác	20
4. Đánh giá tổng hợp.....	20
X. TỔ CHỨC QUẢN LÝ DỰ ÁN	21
1. Xác định chủ đầu tư.....	21
2. Lựa chọn hình thức tổ chức quản lý thực hiện dự án.....	21
3. Mối quan hệ và trách nhiệm của các chủ thể liên quan đến quá trình thực hiện dự án ...	21
PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	24
1. Kết luận.....	24
2. Kiến nghị:	24

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ

I. THÔNG TIN DỰ ÁN:

1. Tên dự án

Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động Trường Đại học Hoa Lư tại cơ sở mới.

2. Dự án nhóm:

Dự án nhóm C.

3. Cơ quan quyết định đầu tư dự án:

UBND tỉnh Ninh Bình.

4. Đơn vị được giao tổ chức lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

5. Địa điểm thực hiện dự án:

Phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
- Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;
- Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04/10/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo;
- Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;
- Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 09/6/2010 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;
- Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 19/7/2011 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình chính, thuộc dự án xây dựng

Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 25/08/2011 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật, thuộc dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 27/09/2011 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt dự án đầu tư mua sắm thiết bị, thuộc dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 về việc hủy bỏ, sửa đổi một số nội dung Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 19/7/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình chính thuộc dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 về việc sửa đổi Điều 3 của Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 27/09/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư mua sắm thiết bị, thuộc dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 về việc sửa đổi Điều 3 của Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 25/08/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 24/03/2023 về việc sửa đổi khoản 2, Điều 1 của Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học Hoa Lư;

- Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án Xây dựng Trường Đại học Hoa Lư;

- Quyết định số 1442/QĐ-BQLDA ngày 29/12/2024 của Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công, dự toán triển khai sau thiết kế cơ sở công trình Xây dựng trường Đại học Hoa Lư;

- Quyết định số 503/QĐ-UBND ngày 29/05/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về chủ trương đầu tư dự án Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động Trường Đại học Hoa Lư tại cơ sở mới;

- Quyết định số 787/QĐ-BQLDA ngày 03/6/2025 của Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chi phí lập BCNCKT đầu tư xây dựng công trình Mua sắm trang thiết bị

phục vụ hoạt động Trường Đại học Hoa Lư tại cơ sở mới;

- Quyết định số 809/QĐ-BQLDA ngày 05/6/2025 của Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi;

- Quyết định số 469/BQLDA-DD ngày 30/7/2025 của Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chi phí các gói thầu bước thực hiện dự án Dự án: Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động Trường Đại học Hoa Lư tại cơ sở mới;

- Quyết định số 674/QĐ-BQLDA ngày 18/8/2025 của Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn thẩm định giá dự án Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động Trường Đại học Hoa Lư tại cơ sở mới.

III. DANH MỤC QUY CHUẨN, TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG

STT	Mã số	Nội dung
1	TCVN 5373:2020	Đồ gỗ nội thất
2	TCVN 5372:2023	Đồ gỗ nội thất – Phương pháp xác định đặc tính
3	TCVN 11536:2016	Đồ nội thất - bàn – xác định độ ổn định
4	TCVN 10772-1:2015	Đồ nội thất – ghế - xác định độ ổn định – Phần 1: ghế tựa và ghế đầu
5	TCVN 9253:2012	Giá bảo quản tài liệu lưu trữ
6	TCVN 13973:2024	Cây nước nóng lạnh
7	TCVN 9088-2:2011	Thiết bị văn phòng
8	TCVN 11847:2017	Máy tính để bàn và máy tính xách tay – Đo điện năng tiêu thụ
9	TCVN 13371:2021	Hiệu suất năng lượng máy tính để bàn
10	TCVN 9509:2012	Máy in
11	TCVN 9510:2012	Máy photocopy
12	TCVN 7189:2009	Thiết bị công nghệ thông tin - Đặc tính nhiễu tần số vô tuyến - Giới hạn và phương pháp đo
13	TCVN 6697-1:2000	Tiêu chuẩn Việt Nam về hệ thống âm thanh
14	TCVN 8700:2011	Cống, bể, hầm, hố, rãnh và tủ đầu cáp viễn thông
15	TCVN 8665:2011	Sợi quang dùng cho mạng viễn thông - Yêu cầu kỹ thuật chung
16	QCVN	Yêu cầu kỹ thuật tại giao diện kết nối mạng

	19:2010/BTTTT	
17	TCVN 9208:2012	Tiêu chuẩn lắp đặt cáp và dây dẫn điện trong công trình công nghiệp
18	TCVN 9206:2012	Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế
19	TCVN 9358:2012	Quy định về Lắp đặt hệ thống nối đất thiết bị cho công trình
20	TCVN 6697-1: 2000	Thiết bị của hệ thống âm thanh. Phần 1: Quy định chung
21	TCVN 6697-5: 2009	Thiết bị của hệ thống âm thanh. Phần 5: Loa
22	TCVN 6851-1: 2001	Bàn trộn âm thanh. Phần 1: Các thông số cơ bản
23	TCVN 6385:2009	Thiết bị nghe, nhìn và thiết bị điện tử tương tự. Yêu cầu an toàn
24	TCVN 7590-1:2010	Bộ điều khiển bóng đèn. Phần 1: Yêu cầu chung và yêu cầu an toàn
25	TCVN 9206: 2012	Đặt thiết bị điện trong nhà
26	TCVN 6697-1:2000	Thiết bị của hệ thống âm thanh. Phần 1: Quy định chung
27	QCVN 19:2019/BKHCN	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm chiếu sáng bằng công nghệ LED
28	TCVN 11843:2025	Bóng đèn LED, đèn điện LED và mô đun LED - Phương pháp thử
29	TCVN 10485:2015	Mô đun LED dùng cho chiếu sáng thông dụng - Yêu cầu về tính năng
30	TCVN 8781:2015	Mô đun LED dùng cho chiếu sáng thông

		dụng - Quy định về an toàn
31	TCVN 3991:2012	Tiêu chuẩn phòng cháy trong thiết kế xây dựng - Thuật ngữ định nghĩa
32	QCVN 06:2022/BXD	An toàn cháy cho nhà và công trình
33	TCVN 3255:1986	An toàn nổ - Yêu cầu chung
34	TCVN 3981:1985	Trường Đại học - Tiêu chuẩn thiết kế
35	TCVN 4319:2012	Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế
...	Và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành có liên quan	

PHẦN II: NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT, CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐẦU TƯ

1. Sự cần thiết phải đầu tư

1.1. Cơ sở pháp lý – chính sách

- Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng cơ sở mới Trường Đại học Hoa Lư.
- Căn cứ Luật Giáo dục đại học và các văn bản hướng dẫn thi hành về điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục đại học.
- Căn cứ Quy hoạch phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục đại học giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Căn cứ Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn về quản lý, mua sắm, sử dụng tài sản công.

1.2. Thực trạng và vấn đề đặt ra

- Trường Đại học Hoa Lư đã được đầu tư xây dựng cơ sở mới khang trang, đồng bộ với quy mô hiện đại nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo.
- Tuy nhiên, hệ thống trang thiết bị phục vụ đào tạo, nghiên cứu, thực hành, quản lý... hiện vẫn chưa được đầu tư tương xứng, dẫn đến:
 - + Không thể đưa cơ sở mới vào khai thác đúng tiến độ.
 - + Các hoạt động giảng dạy, thực hành, thí nghiệm, số hóa... chưa thể triển khai hiệu quả.
 - + Mâu thuẫn giữa cơ sở vật chất hạ tầng và điều kiện kỹ thuật phục vụ chuyên môn.

1.3. Mục tiêu chiến lược của nhà trường và tỉnh

- Trường Đại học Hoa Lư là cơ sở giáo dục đại học công lập trọng điểm của tỉnh Ninh Bình, có vai trò đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho địa phương và khu vực.
- Việc đầu tư trang thiết bị là bước then chốt để hoàn thiện cơ sở mới, nâng cao chất lượng đào tạo, từng bước đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục.
- Góp phần thực hiện mục tiêu chiến lược chuyển đổi số trong giáo dục, nâng cao năng lực đào tạo, nghiên cứu và hội nhập.

1.4. Tính cấp thiết

- Nếu không đầu tư kịp thời, cơ sở mới sẽ bị lãng phí, không khai thác được, ảnh hưởng đến uy tín, năng lực hoạt động của nhà trường.
- Sự thiếu hụt thiết bị ảnh hưởng trực tiếp đến sinh viên, giảng viên, cũng như kết quả kiểm định, công nhận chất lượng.
- Do đó, việc triển khai dự án mua sắm trang thiết bị là hết sức cấp thiết, mang tính nền tảng để đưa cơ sở mới đi vào hoạt động chính thức, phát huy hiệu quả đầu tư công đã thực hiện.

2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư:

Dự án mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động của Trường Đại học Hoa Lư tại cơ sở mới được thực hiện trong bối cảnh dự án đầu tư xây dựng cơ sở mới của nhà trường đã và đang được UBND tỉnh Ninh Bình quan tâm, chỉ đạo, phê duyệt và triển khai. Các điều kiện cụ thể để thực hiện đầu tư bao gồm:

- Cơ sở pháp lý đầy đủ: Dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình phê duyệt tại nhiều quyết định qua các giai đoạn, bao gồm:

- Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 09/6/2010 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 19/7/2011 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình chính, thuộc dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 25/08/2011 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật, thuộc dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 27/09/2011 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt dự án đầu tư mua sắm thiết bị, thuộc dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 về việc hủy bỏ, sửa đổi một số nội dung Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 19/7/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình chính thuộc dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 về việc sửa đổi Điều 3 của Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 27/09/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư mua sắm thiết bị, thuộc dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 về việc sửa đổi Điều 3 của Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 25/08/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình;

- Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 24/03/2023 về việc sửa đổi khoản 2, Điều 1 của Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học Hoa Lư;

- Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án Xây dựng Trường Đại học Hoa Lư.

• Hạ tầng cơ sở đã sẵn sàng: Dự án xây dựng cơ sở mới đang được triển khai trên tổng diện tích khoảng 17,3 ha, với quy mô thiết kế phù hợp chức năng của một cơ sở giáo dục đại học, gồm các khối nhà hiệu bộ, hội trường, giảng đường, nhà xưởng thực hành, tổ hợp nhà thư viện – nhà ăn – y tế, nhà thi đấu, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, quy mô cụ thể như sau:

- Nhà hiệu bộ: Nhà hiệu bộ xây dựng với quy mô 9 tầng 01 tum, diện tích xây dựng khoảng 1.100m², tổng diện tích sàn khoảng 9.800m²; tổng chiều cao nhà 41,75m đã bao gồm phần mái chống nóng.

- Hội trường: Nhà xây 2 tầng, tổ chức giao thông bố trí hành lang 2 bên, bố trí hội trường lớn 800 chỗ ở giữa và các phòng hỗ trợ. Tổng chiều cao nhà 19,20m, trong đó: chiều cao nền so với độ cao mặt sân 0,75m; chiều cao tầng 1 là 6,0m; chiều cao tầng 2 trục 1-3 là 3,6m, trục 8-10 là 3,6m; chiều cao phần hội trường 15,60m. chiều cao mái hội trường 2,85m.

- Cầu nối: Cầu nối Giảng đường diện tích xây dựng khoảng 270m²; cầu nối nhà Hiệu bộ và nhà Hội trường diện tích xây dựng khoảng 370m².

- Giảng đường A + B: Chiều cao 04 tầng, diện tích xây dựng mỗi khối nhà khoảng 2.900m² với tổng diện tích sàn mỗi khối nhà là 11.620m²; Tổng chiều cao mỗi nhà 21,35m đã bao gồm phần mái chống nóng. Thiết kế hành lang nhà cầu nối giữa 2 nhà.

- Nhà xưởng thực hành: Công trình 01 tầng và diện tích xây dựng khoảng

640m². Chiều cao nhà 7,3m; sử dụng hành lang trước nhà rộng 2,4m.

- Tổ hợp nhà Thư viện - Y tế - Nhà ăn: Xây dựng Nhà thư viện - Y tế - Nhà ăn 2 tầng, diện tích xây dựng khoảng 2.450m², tổng diện tích sàn khoảng 6.600m². Chiều cao nhà 12,45 m.

- Nhà thi đấu: Công trình tương đương 2 tầng, tổng chiều cao 12,6m; diện tích xây dựng khoảng 1.400m²; tổng diện tích sàn khoảng 1.900m². Sân thi đấu kích thước (RxD) 18m x 32m.

• Nhu cầu trang thiết bị cấp thiết: Hiện tại, nhà trường chưa có hệ thống trang thiết bị đồng bộ phục vụ hoạt động đào tạo, nghiên cứu và quản lý tại cơ sở mới. Do đó, việc đầu tư mua sắm trang thiết bị là điều kiện bắt buộc để cơ sở mới có thể chính thức đi vào hoạt động đúng tiến độ đề ra.

• Phù hợp quy hoạch và chiến lược phát triển: Việc đầu tư mua sắm trang thiết bị nhằm đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất đối với cơ sở giáo dục đại học, đồng thời phù hợp với Quy hoạch phát triển Trường Đại học Hoa Lư giai đoạn 2021–2025, định hướng đến năm 2030, đã được cấp thẩm quyền thông qua.

II. MỤC TIÊU, ĐỊA ĐIỂM, DIỆN TÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

1. Mục tiêu, nhiệm vụ, kết quả đầu ra của dự án

1.1. Mục tiêu

1.1.1. Mục tiêu chung:

Đảm bảo đầy đủ, đồng bộ và hiện đại hệ thống trang thiết bị phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và quản lý tại cơ sở mới của Trường Đại học Hoa Lư, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học.

1.1.2. Mục tiêu cụ thể:

• Trang bị cơ sở vật chất phù hợp với chức năng, quy mô và công năng thiết kế của các hạng mục công trình đã được phê duyệt trong Dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư.

• Đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với cơ sở giáo dục đại học.

• Phục vụ nhu cầu học tập, giảng dạy và làm việc của đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và sinh viên tại cơ sở mới, cụ thể:

Số lượng cán bộ, nhân viên của nhà trường: 259 người;

Sinh viên Lào hiện tại: 50 sinh viên;

Số lượng học sinh sinh viên dự kiến: 3000-5000 sinh viên.

• Góp phần thực hiện hiệu quả Quy hoạch phát triển Trường Đại học Hoa Lư giai đoạn 2021–2025, định hướng đến năm 2030.

1.2. Nhiệm vụ, kết quả đầu ra của dự án

Trên cơ sở mục tiêu của dự án, xác định nhiệm vụ và kết quả đầu ra của dự án như sau:

1.2.1. Nhiệm vụ của dự án

• Rà soát, xác định danh mục các trang thiết bị cần đầu tư mới, phù hợp với từng hạng mục công trình: Khối nhà hiệu bộ, hội trường, giảng đường, nhà xưởng thực hành, tổ hợp nhà thư viện – nhà ăn – y tế, nhà thi đấu, v.v.

• Tổ chức mua sắm, lắp đặt trang thiết bị theo đúng quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật, bảo đảm tính đồng bộ, tiết kiệm và hiệu quả.

• Đào tạo, hướng dẫn cán bộ, giảng viên sử dụng thiết bị mới một cách hiệu quả, an toàn.

• Phối hợp với các đơn vị liên quan để nghiệm thu, bàn giao, đưa vào sử dụng đồng bộ với tiến độ hoàn thành công trình xây dựng cơ bản.

1.2.2. Kết quả đầu ra của dự án

• Trang bị đầy đủ và đồng bộ hệ thống thiết bị giảng dạy, học tập, nghiên cứu, quản lý và phục vụ sinh hoạt tại cơ sở mới của Trường Đại học Hoa Lư.

• Cơ sở mới đủ điều kiện hoạt động chính thức theo đúng tiến độ, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn của cơ sở giáo dục đại học.

• Nâng cao hiệu quả sử dụng công trình xây dựng cơ bản đã được đầu tư, tránh lãng phí và chậm đưa vào khai thác.

• Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, uy tín và năng lực cạnh tranh của Trường Đại học Hoa Lư trong hệ thống giáo dục đại học quốc gia.

• Khi dự án được đầu tư hoàn thành, đưa vào sử dụng sẽ đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, giải quyết nhu cầu học tập, sinh hoạt, làm việc của sinh viên và cán bộ nhà trường hướng tới đào tạo nhân lực trình độ cao, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học và công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới,

phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

2. Địa điểm xây dựng

- Dự án được triển khai tại phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, nơi đặt cơ sở mới của Trường Đại học Hoa Lư.

3. Diện tích sử dụng đất

- Dự án được triển khai tại cơ sở mới của Trường Đại học Hoa Lư, với tổng diện tích sử dụng đất khoảng 17,3 ha đã được đầu tư xây dựng hạ tầng đồng bộ.

III. QUY MÔ, CẤP CÔNG TRÌNH

1. Quy mô đầu tư:

1.1. Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo, giảng dạy và hoạt động của nhà trường.

1.2. Mua sắm thêm các thiết bị mới phù hợp theo từng phòng cán bộ, giảng viên và sinh viên đảm bảo về số lượng và giá trị thiết bị theo quy định hiện hành.

1.3. Phạm vi đầu tư:

- Dự án được triển khai tại cơ sở mới của Trường Đại học Hoa Lư, với tổng diện tích sử dụng đất khoảng 17,3 ha đã được đầu tư xây dựng hạ tầng đồng bộ.

- Trang thiết bị được mua sắm để phục vụ đồng bộ cho các khối công trình chính đã được phê duyệt và đang được xây dựng, bao gồm:

- Nhà hiệu bộ (09 tầng, 02 tum):

- + Tầng 01 diện tích 440m², mua sắm các trang thiết bị nội thất, máy tính làm việc, máy in, máy photocopy, rèm cửa...

- + Tầng 02 diện tích 430m², mua sắm các trang thiết bị nội thất, máy tính làm việc, máy in, rèm cửa...

- + Tầng 03 diện tích 504m², mua sắm các trang thiết bị nội thất, máy tính làm việc, máy in, rèm cửa...

- + Tầng 04 diện tích 475 m², mua sắm các trang thiết bị nội thất, máy tính làm việc, máy in, rèm cửa...

- + Tầng 05 diện tích 668 m², mua sắm các trang thiết bị nội thất, máy tính làm việc, máy in, máy photocopy, rèm cửa...

- + Tầng 06 diện tích 433 m², mua sắm các trang thiết bị nội thất, máy tính làm việc, máy in, máy photocopy, rèm cửa...

- + Tầng 07 diện tích 433 m², mua sắm các trang thiết bị nội thất, máy tính làm việc, máy in, máy photocopy, rèm cửa...

+ Tầng 08 diện tích 420 m², mua sắm các trang thiết bị nội thất, máy tính làm việc, máy in, rèm cửa...

+ Tầng 09 diện tích 235m², mua sắm các trang thiết bị nội thất, rèm cửa...

- Hội trường (02 tầng): Mua sắm các trang thiết bị bàn ghế, ... cho phòng họp, phòng hội thảo,...

- Giảng đường A (04 tầng, 01 tum): Mua sắm các trang thiết bị nội thất, bao gồm các tầng: Tầng 01 diện tích 1084 m², tầng 02 diện tích 1110 m², tầng 03 diện tích 998 m², tầng 04 diện tích 1406 m².

- Giảng đường B (04 tầng, 01 tum):

+ Tầng 01 diện tích 954 m², mua sắm các trang thiết bị nội thất, máy tính làm việc, máy in, máy photocopy.

+ Tầng 02 diện tích 1048 m², mua sắm các trang thiết bị nội thất.

+ Tầng 03 diện tích 1229 m², mua sắm các trang thiết bị nội thất, máy tính làm việc, máy in, rèm cửa.

+ Tầng 04 diện tích 1232 m², mua sắm các trang thiết bị nội thất, máy tính làm việc, máy in, rèm cửa.

- Thư viện – Nhà ăn – Y tế: Mua sắm các trang thiết bị nội thất, máy tính làm việc, máy in, máy photocopy.

- Hệ thống điện nhẹ: Mua sắm, bổ sung trang thiết bị điện nhẹ cho Nhà hiệu bộ, Hội trường, Giảng đường A, Giảng đường B, Nhà xưởng thực hành, Tổ hợp Nhà Thư viện - Y tế - Nhà ăn, Nhà thi đấu, Mặt bằng ngoại vi và hệ thống cấp quang ngầm.

(Chi tiết theo bảng tổng hợp số 02 kèm theo biên bản làm việc)

1.4. Số lượng và chủng loại:

- Căn cứ vào thiết kế mặt bằng, công năng sử dụng và định mức trang bị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường sẽ xây dựng bảng danh mục chi tiết, đảm bảo phù hợp với thực tế sử dụng và khả năng đầu tư (chi tiết tại biên bản làm việc đính kèm).

1.5. Nguyên tắc đầu tư:

- Bảo đảm tính đồng bộ, hiện đại, hiệu quả sử dụng lâu dài
- Phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật của ngành giáo dục
- Ưu tiên các thiết bị có tính năng đa năng, tiết kiệm năng lượng, dễ bảo trì và thay thế linh kiện.

2. Cấp công trình

Công trình dân dụng cấp III.

IV. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - KỸ THUẬT, LỰA CHỌN ĐỊA ĐIỂM ĐẦU TƯ

1. Điều kiện tự nhiên:

- Vị trí địa lý:

Cơ sở mới của Trường Đại học Hoa Lư nằm tại Phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, có vị trí thuận lợi về giao thông và kết nối vùng. Đây là khu vực phát triển đô thị, có hệ thống hạ tầng kỹ thuật đang được đầu tư hoàn thiện.

- Địa hình – địa chất:

Khu đất có địa hình bằng phẳng, nền đất ổn định, đã được khảo sát địa chất phục vụ cho công tác xây dựng cơ bản. Điều kiện thuận lợi cho việc lắp đặt, vận hành các trang thiết bị nặng, hiện đại, có yêu cầu kỹ thuật cao.

- Khí hậu:

Khu vực có khí hậu nhiệt đới gió mùa, nhiệt độ trung bình từ 23–25°C, độ ẩm trung bình cao, lượng mưa tương đối lớn nhưng không thường xuyên chịu thiên tai khắc nghiệt. Thích hợp cho việc bảo quản và vận hành thiết bị dạy học, thí nghiệm, công nghệ thông tin.

2. Điều kiện kinh tế - kỹ thuật

- Về hạ tầng kỹ thuật:

Khu vực triển khai dự án đã được đầu tư xây dựng hạ tầng đồng bộ, bao gồm: hệ thống giao thông nội bộ, cấp điện, cấp – thoát nước, thông tin liên lạc, chiếu sáng công cộng... Các điều kiện này tạo nền tảng thuận lợi để triển khai lắp đặt, vận hành và khai thác thiết bị sau đầu tư.

- Về hạ tầng cơ sở vật chất:

Các hạng mục công trình của cơ sở mới đang được xây dựng, một số hạng mục đã hoàn thành theo quy hoạch tổng thể đã được phê duyệt. Việc đầu tư thiết bị nhằm đảm bảo khai thác, sử dụng đồng bộ và hiệu quả công trình.

- Về nhân lực kỹ thuật:

Đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên kỹ thuật của nhà trường có trình độ chuyên môn tốt, sẵn sàng tiếp cận và sử dụng hiệu quả các thiết bị hiện đại sau đầu tư.

- Về cơ chế quản lý – vận hành:

Nhà trường có kinh nghiệm tổ chức quản lý đầu tư công, quản lý trang thiết bị,

có bộ phận chuyên trách về tài sản, công nghệ và hỗ trợ kỹ thuật sau đầu tư.

3. Lựa chọn địa điểm đầu tư

- Địa điểm thực hiện dự án:

Cơ sở mới của Trường Đại học Hoa Lư tại Phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, trên diện tích đất đã được giao và đã quy hoạch xây dựng theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

V. PHƯƠNG ÁN GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Phương án giải phóng mặt bằng

Các trang thiết bị của Dự án dự kiến được mua sắm từ các hãng cung cấp trên thị trường do đó Dự án không có hạng mục công trình cần đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư và đồng thời không thực hiện việc đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư.

2. Đánh giá tác động môi trường

Mục tiêu của dự án là mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo, giảng dạy, hoạt động của nhà trường nên gần như không gây ảnh hưởng, tác động nhiều đến môi trường xung quanh. Một số tác động đến môi trường trong quá trình cung cấp, lắp đặt sử dụng gồm:

- Trong giai đoạn thi công, việc vận chuyển, lắp đặt thiết bị đòi hỏi một lượng xe, máy thi công do đó sẽ có bụi, tiếng ồn ảnh hưởng tới nhà trường và dân cư xung quanh.

- Rác thải trong quá trình cung cấp và lắp đặt trang thiết bị.

3. Giải pháp bảo vệ môi trường

- Sử dụng xe, máy thi công có lượng thải khí, bụi và độ ồn thấp hơn giới hạn cho phép và thường xuyên bảo dưỡng máy móc, thiết bị nhằm nâng cao hiệu suất đốt nhiên liệu.

- Rác thải chủ yếu gồm giấy, vỏ PE, PVC, PET.... Rác thải trong từng công trình được tập trung tại vị trí quy định trong khu vực vệ sinh chung. Rác thải ngoài nhà bố trí các thùng đựng rác có nắp đậy, đặt ở những vị trí thuận lợi, trong tổng mặt bằng, hàng ngày có nhân viên đi thu gom rác từ các thùng về nơi tập trung tạm sau đó chuyển ra bãi rác thải tập trung của khu vực qua hệ thống thu gom thường xuyên của công ty vệ sinh môi trường.

VI. XÁC ĐỊNH TỔNG MỨC ĐẦU TƯ, CƠ CẤU NGUỒN VỐN

1. Căn cứ xác định tổng mức đầu tư

- Chi phí thiết bị được xác định dựa trên số lượng, chủng loại thiết bị phù hợp với quy định tại Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04/10/2019. Giá trang thiết bị đã được Công ty cổ phần thẩm định giá - dịch vụ Nghĩa Hưng thực hiện thẩm định giá theo quy định.

- Chi phí quản lý dự án được xác định mức tỷ lệ quy định tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

- Chi phí tư vấn :

+ Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Đã được Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Ninh Bình phê duyệt tại Quyết định số 809/BQLDA-DD ngày 05/6/2025.

+ Chi phí giám sát thi công xác định theo mức mức tỷ lệ quy định của Bộ Xây dựng.

+ Chi phí thẩm định giá thiết bị: Đã được Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Ninh Bình phê duyệt tại Quyết định số 674/QĐ-BQLDA ngày 18/8/2025.

- Chi phí khác: Lệ phí thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật; chi phí kiểm toán, quyết toán; chi phí bảo hiểm; chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình trước khi bàn giao đưa vào thực hiện, thực hiện theo quy định.

2. Tổng mức đầu tư của dự án

Tổng mức đầu tư của dự án là	:	54.487.455.000 đồng, trong đó:
Chi phí mua thiết bị	:	49.012.393.358 đồng.
Chi phí quản lý dự án	:	1.330.508.704 đồng.
Chi phí tư vấn đầu tư	:	1.059.551.119 đồng
Chi phí khác	:	490.360.352 đồng.
Chi phí dự phòng	:	2.594.641.000 đồng.

3. Cơ cấu nguồn vốn

- Ngân sách Tỉnh.

VII. DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN; CÁC MỐC THỜI GIAN CHÍNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ

1. Dự kiến tiến độ thực hiện dự án

Căn cứ quy mô, tính chất các hạng mục đầu tư, kế hoạch bố trí vốn đầu tư công, xác định tiến độ thời gian thực hiện dự án là năm 2025 (phù hợp với chủ trương đầu tư được phê duyệt).

2. Các mốc thời gian chính thực hiện đầu tư

- Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án: III/2025;
- Mua sắm trang thiết bị của dự án; thử nghiệm thu, bàn giao, đưa trang thiết bị vào khai thác, sử dụng: Quý III, IV/2025.

VIII. XÁC ĐỊNH CHI PHÍ LIÊN QUAN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN VÀ CHI PHÍ VẬN HÀNH TRONG GIAI ĐOẠN KHAI THÁC DỰ ÁN

1. Chi phí liên quan trong quá trình thực hiện

Chi phí liên quan trong quá trình thực hiện dự án bao gồm nhiều khoản mục khác nhau, từ chi phí trực tiếp là chi phí thiết bị đến chi phí gián tiếp như chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn và chi phí khác.

2. Chi phí vận hành trong giai đoạn khai thác dự án

Chi phí bảo dưỡng và sửa chữa: Chi phí để đảm bảo các thiết bị hoạt động tốt, bao gồm bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa các lỗi nhỏ, và thay thế các bộ phận bị hỏng.

Chi phí thay thế: Chi phí để thay thế các thiết bị cũ đã xuống cấp hoặc không còn đáp ứng được nhu cầu giảng dạy.

Chi phí năng lượng: Chi phí để sử dụng các thiết bị điện tử như máy chiếu, tivi, điều hòa, và các thiết bị khác.

Chi phí nhân sự: Chi phí để thuê nhân viên kỹ thuật hoặc chuyên viên bảo trì trang thiết bị.

Ngoài ra, chi phí vận hành trang thiết bị dạy học còn phụ thuộc vào quy mô của trường học, loại hình thiết bị sử dụng, tần suất sử dụng, và các yếu tố khác. Việc lập kế hoạch chi tiết về chi phí vận hành trang thiết bị sẽ giúp trường học quản lý tốt hơn ngân sách và đảm bảo các thiết bị luôn hoạt động hiệu quả.

IX. PHÂN TÍCH HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ

1. Hiệu quả về mặt kinh tế – xã hội

a. Đối với nhà trường

- Trang thiết bị được đầu tư sẽ giúp đưa cơ sở mới của Trường Đại học Hoa Lư vào vận hành đúng kế hoạch, khai thác đồng bộ với hệ thống công trình đã xây dựng.
- Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, thực hành, nghiên cứu khoa học, tạo điều kiện để trường đạt các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục.
- Tăng năng lực đào tạo gắn với nhu cầu thị trường, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và hội nhập giáo dục.

b. Đối với người học và giảng viên

- Sinh viên được tiếp cận môi trường học tập hiện đại, thiết bị đầy đủ, tăng tính thực hành, kỹ năng nghề nghiệp, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh khi ra trường.
- Giảng viên có điều kiện giảng dạy và nghiên cứu tốt hơn, thuận lợi trong đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra – đánh giá.
- Hình thành môi trường học tập theo hướng liên thông – số hóa – thực hành hóa.

c. Đối với tỉnh Ninh Bình và cộng đồng

- Góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2025–2030.
- Tăng hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư công đã bỏ ra cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng trường đại học.
- Tạo sức lan tỏa cho hệ thống giáo dục địa phương, đặc biệt là khối giáo dục nghề nghiệp – giáo dục đại học công lập.

2. Hiệu quả tài chính – đầu tư

- Dự án không mang lại lợi nhuận trực tiếp như các dự án sản xuất kinh doanh, nhưng hiệu quả được thể hiện ở giá trị sử dụng lâu dài, tiết kiệm chi phí đào tạo, giảm chi phí xã hội.
- Trang thiết bị có tuổi thọ cao (5–10 năm), nếu được khai thác đúng cách sẽ giúp tiết kiệm chi phí đầu tư trong các năm tiếp theo.
- Việc đầu tư tập trung, đồng bộ ngay từ đầu sẽ giảm phát sinh chi phí sửa chữa, bổ sung nhỏ lẻ về sau, tránh lãng phí ngân sách.

3. Hiệu quả quản lý và khai thác

- Dự án giúp đồng bộ hóa hệ thống quản trị đại học, giảng dạy, hành chính, kỹ thuật, từ đó tăng hiệu suất hoạt động chung của nhà trường.
- Tạo điều kiện để ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đào tạo và quản lý giáo dục, theo đúng định hướng của Chính phủ.

4. Đánh giá tổng hợp

Dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị cho Trường Đại học Hoa Lư tại cơ sở mới là dự án hiệu quả cao về xã hội – giáo dục, phù hợp với định hướng phát triển giáo dục đại học, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực địa phương, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công và cơ sở hạ tầng hiện có.

Khi dự án được đầu tư hoàn thành, đưa vào sử dụng sẽ đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, giải quyết nhu cầu học tập, sinh hoạt, làm việc của sinh viên và cán

bộ nhà trường hướng tới đào tạo nhân lực trình độ cao, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học và công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

X. TỔ CHỨC QUẢN LÝ DỰ ÁN

Cơ quan chủ quản (UBND tỉnh Ninh Bình) giao cho Chủ đầu tư (Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp) trực tiếp quản lý dự án (thông qua Ban quản lý dự án) theo các quy định của Nhà nước về nguyên tắc tổ chức, hoạt động, phạm vi quản lý, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và tổ chức thực hiện.

Ban Quản lý dự án có nhiệm vụ: Lập kế hoạch thực hiện dự án; quản lý quá trình chuẩn bị thực hiện dự án; thực hiện các hoạt động đấu thầu và quản lý hợp đồng; quản lý tài chính, tài sản và giải ngân; công tác hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình; công tác theo dõi, đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện dự án; công tác nghiệm thu, bàn giao, quyết toán dự án,... và các nhiệm vụ khác do cơ quan chủ quản UBND tỉnh Ninh Bình giao theo quy định của pháp luật.

1. Xác định chủ đầu tư

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và kinh nghiệm quản lý các dự án đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị trong những năm qua của tỉnh Ninh Bình đề xuất giao Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Ninh Bình làm chủ đầu tư Dự án Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động Trường Đại học Hoa Lư tại cơ sở mới.

2. Lựa chọn hình thức tổ chức quản lý thực hiện dự án

Căn cứ vào quy mô, tính chất, nguồn vốn sử dụng và điều kiện thực hiện dự án, Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Ninh Bình đề xuất áp dụng hình thức tổ chức quản lý dự án như sau: Chủ đầu tư thành lập Ban quản lý dự án để thực hiện quản lý dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Mối quan hệ và trách nhiệm của các chủ thể liên quan đến quá trình thực hiện dự án

Mối quan hệ và trách nhiệm của các chủ thể liên quan đến quá trình thực hiện dự án, tổ chức bộ máy quản lý khai thác dự án được quy định tại Chương VI Luật đầu tư công ngày 29/11/2024 của Quốc hội; Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, trong đó:

- Sở Tài chính: Chủ trì thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án;

chủ trì tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư Dự án theo quy định của Nhà nước; hướng dẫn các thủ tục miễn giảm thuế đối với vật tư, trang thiết bị mua sắm của Dự án; tham gia thẩm định giá sản phẩm, quyết toán dự án hoàn thành; hướng dẫn nghiệp vụ và kiểm tra về công tác đầu tư, đấu thầu; phối hợp với các cơ quan liên quan phân bổ kế hoạch vốn, đảm bảo vốn ngân sách hàng năm cho dự án theo quy định về quản lý vốn đầu tư; tham gia thẩm định dự án, thiết kế bản vẽ thi công - tổng dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án.

- Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Ninh Bình (Chủ đầu tư dự án):

+ Tổ chức bộ máy quản lý và thực hiện dự án trên cơ sở quyết định của cơ quan chủ quản.

+ Chịu trách nhiệm về quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn của chương trình, dự án từ khi chuẩn bị, thực hiện đến khi đưa chương trình, dự án vào khai thác, sử dụng.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động cho hằng quý, phục vụ công tác điều hành, giám sát và đánh giá dự án.

+ Thực hiện công tác đấu thầu theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Ký kết, báo cáo việc thực hiện các hợp đồng và xử lý vướng mắc phát sinh tới các cấp có thẩm quyền.

+ Thực hiện giám sát và đánh giá dự án theo quy định của pháp luật về giám sát, đánh giá đầu tư công nhằm đảm bảo dự án thực hiện đúng tiến độ, chất lượng và đạt mục tiêu đề ra.

+ Chỉ đạo Ban quản lý dự án thực hiện hạch toán, kế toán, quyết toán, kiểm toán dự án theo quy định của pháp luật; lập báo cáo kết thúc và báo cáo quyết toán dự án; kiểm toán và bàn giao tài sản, tài liệu đầu ra của dự án.

+ Chịu trách nhiệm toàn diện về thất thoát, lãng phí, tham nhũng và sai phạm thuộc thẩm quyền trong công tác tổ chức quản lý thực hiện dự án gây thiệt hại về kinh tế, xã hội, môi trường, ảnh hưởng đến mục tiêu và hiệu quả chung của dự án.

+ Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan chủ quản trong phạm vi quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật có liên quan.

- Ban quản lý dự án:

+ Lập kế hoạch tổng thể và kế hoạch hàng năm thực hiện dự án.

+ Chuẩn bị thực hiện và thực hiện dự án.

+ Thực hiện các hoạt động liên quan đến đấu thầu, quản lý hợp đồng.

+ Giải ngân, quản lý tài chính và tài sản của dự án.

- + Theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện dự án.
- + Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của chủ dự án
- + Chuẩn bị để nghiệm thu và bàn giao kết quả đầu ra của dự án sau khi hoàn thành; hoàn tất công tác thanh toán, quyết toán, kiểm toán, bàn giao tài sản của dự án; lập báo cáo kết thúc và báo cáo quyết toán dự án.
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác trong khuôn khổ dự án do chủ đầu tư giao.
- + Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan chủ quản trong phạm vi quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật có liên quan.

PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Việc đầu tư dự án Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động Trường Đại học Hoa Lư tại cơ sở mới rất cần thiết, đảm bảo về tiêu chuẩn cơ sở vật chất đáp ứng quy định chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục đại học, đồng thời đáp ứng mục tiêu đề án Quy hoạch phát triển trường Đại học Hoa Lư giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.

2. Kiến nghị:

Căn cứ theo Báo cáo kinh tế - kỹ thuật được lập, Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp trình các cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt để dự án sớm được triển khai thực hiện và đi vào khai thác, sử dụng./.